

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án số: 02/2024/KDTM-ST ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vinh Phúc bị kháng cáo như sau:

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị **Nguyễn Thị Diệu L** kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc không xử lý phát mại tài sản là nhà đất của vợ chồng chị,

XÉT THẤY:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 28/5/2024 người kháng cáo có đơn rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 284 và 289 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2024/TLPT-KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; địa chỉ: T, C H, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Quý N - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh P là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền lại ngày 29/11/2023).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Đ1; địa chỉ: Số A, ngõ A, đường T, TDP X, phường P, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Xuân T – Chức vụ: Giám đốc

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đỗ Xuân T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường P, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc.

+ Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1995; HKTT: phường T, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc; hiện trú tại: Lô A đường N, khu đô thị Đ, phường P, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc.

+ Bà **Bùi Thị C**; địa chỉ: **Số A, ngõ A, đường T, TDP X, phường P, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.**

2. Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2024/KDTM-ST ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị **Nguyễn Thị Diệu L** phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003904 ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Xác nhận chị **L** đã nộp xong. Hoàn trả cho chị **Nguyễn Thị Diệu L** số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Các đương sự;
- Lưu: HS; HC-TP.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Nguyễn Thanh Danh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 69-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Người kháng cáo rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (nếu có).